

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Chuẩn bị và cách học chung cho năm bài

Giấy nháp và bút.

Đọc đủ dữ kiện và điều kiện của phép tính; nói rõ điều cần tìm trước khi làm.

Giữ bài làm đầu, tự kiểm bằng định nghĩa, đơn vị hoặc phép tính ngược phù hợp rồi mới mở đáp án.

BÀI 01**Nhận quan hệ chia hết và số chia khác không****Mục tiêu:** Nhận quan hệ chia hết và số chia khác không.**Nhìn mẫu:** Với $a, b \in \mathbb{N}$ và b khác 0, a chia hết cho b nếu có $q \in \mathbb{N}$ sao cho $a = b \times q$. Ví dụ 42 chia hết cho 7 vì $42 = 7 \times 6$; 0 chia hết cho 7 vì $0 = 7 \times 0$.**1** 35 có chia hết cho 5 không? Viết phép nhân xác nhận.

Cách em làm và kiểm

2 37 có chia hết cho 6 không? Dùng hai bội liên tiếp để kiểm.

Cách em làm và kiểm

3 0 có chia hết cho 9 không?

Cách em làm và kiểm

4 Một bạn cho phép dùng 0 làm số chia vì $0 \times 8 = 0$. Giải thích vì sao phép chia $0 : 0$ không xác định.

Cách em làm và kiểm

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

BÀI 02

Dùng dấu hiệu chia hết cho hai và năm

Mục tiêu: Dùng dấu hiệu chia hết cho hai và năm.**Nhìn mẫu:** Một số tự nhiên chia hết cho 2 khi chữ số tận cùng là 0, 2, 4, 6, 8; chia hết cho 5 khi tận cùng là 0 hoặc 5. Chia hết cả 2 và 5 thì tận cùng là 0.**1** Trong 124; 375; 610; 803, số nào chia hết cho 2, số nào chia hết cho 5?

Cách em làm và kiểm

2 Điền mọi chữ số vào 43... để được số chia hết cho 5.

Cách em làm và kiểm

3 Điền chữ số tận cùng vào 72... để số chia hết đồng thời cho 2 và 5.

Cách em làm và kiểm

4 Bạn nói 2465 chia hết cho 2 vì có các chữ số 4 và 6 chẵn. Hãy dùng chữ số tận cùng để kiểm và sửa.

Cách em làm và kiểm

BÀI 03

Dùng dấu hiệu chia hết cho ba và chín

Mục tiêu: Dùng dấu hiệu chia hết cho ba và chín.**Nhìn mẫu:** Một số tự nhiên chia hết cho 3 hoặc 9 khi tổng các chữ số chia hết cho 3 hoặc 9 tương ứng. Ví dụ 4518 có tổng 18, nên chia hết cho cả 3 và 9.**1** Kiểm 207 và 514 có chia hết cho 3 không.

Cách em làm và kiểm

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Bài 3 (tiếp)

2 Kiểm 729 và 735 có chia hết cho 9 không.

Cách em làm và kiểm

3 Điền mọi chữ số vào 4...2 để số chia hết cho 3.

Cách em làm và kiểm

4 Bạn nói chia hết cho 3 thì luôn chia hết cho 9. Dùng 123 để kiểm và nêu chiều suy ra đúng.

Cách em làm và kiểm

BÀI 04

Kiểm biểu thức của phép chia có dư**Mục tiêu:** Kiểm biểu thức của phép chia có dư.**Nhìn mẫu:** Phép chia có dư viết $a = b \times q + r$ với $a, b, q, r \in \mathbb{N}$, $b > 0$ và $0 \leq r < b$. Ví dụ $53 = 7 \times 7 + 4$. Điều kiện số dư nhỏ hơn số chia là bắt buộc.**1** Chia 87 cho 8; ghi thương, số dư và đẳng thức kiểm.

Cách em làm và kiểm

2 Chia 96 cho 12; phép chia hết có số dư bao nhiêu?

Cách em làm và kiểm

3 Đẳng thức $50 = 6 \times 7 + 8$ đúng về phép tính. Nó đã mô tả phép chia có dư của 50 cho 6 đúng điều kiện chưa?

Cách em làm và kiểm

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Bài 4 (tiếp)

4 Bạn viết $71 = 9 \times 7 + 8$. Kiểm đủ hai điều: đẳng thức và giới hạn số dư.

Cách em làm và kiểm

BÀI 05

Dùng số dư trong tình huống sắp xếp**Mục tiêu:** Dùng số dư trong tình huống sắp xếp.**Nhìn mẫu:** Có 53 học sinh, mỗi xe chở tối đa 12 học sinh. Vì $53 = 12 \times 4 + 5$ nên bốn xe chưa đủ; cần ít nhất năm xe. Số dư được hiểu theo tình huống.**1** Có 74 quyển vở, mỗi phần đủ 6 quyển. Lập được bao nhiêu phần đủ và còn bao nhiêu quyển?

Cách em làm và kiểm

2 Có 47 người, mỗi thuyền chở tối đa 8 người. Cần ít nhất bao nhiêu thuyền?

Cách em làm và kiểm

3 Có 95 000 đồng, một món hàng giá 12 000 đồng. Nếu chỉ mua món đó, mua nhiều nhất bao nhiêu món và còn bao nhiêu tiền?

Cách em làm và kiểm

4 Có 50 chai, hộp chứa tối đa 12 chai. Một bạn lấy thương 4 làm số hộp đủ chứa tất cả. Em sửa.

Cách em làm và kiểm